DỰ ÁN HỖ TRỢ CHO VAY
KHU VỰC KINH TẾ TƯ NHÂN DÀNH CHO
HỆ THỐNG QUỸ TÍN DỤNG NHÂN DÂN

THỎA ƯỚC
CVN 6014 02 G

THỎA ƯỚC TÀI TRỢ
dự án hỗ trợ cho vay khu vực kinh tế tư nhân dành cho hệ thống Quỹ Tín dụng nhân dân
Số CVN 6014 02 G

GIỮA
MỘT BÊN LÀ,

BỘ TÀI CHÍNH,
nhân danh và vì quyền lợi của CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM,

đại diện cho BỘ TÀI CHÍNH là Ông Nguyễn Công Nghiệp,
Thứ trưởng Thứ nhất,

có đầy đủ tư cách và thẩm quyền được giao để thi hành việc này,

dưới đây được gọi tắt là « Bộ ».

VÀ
BÊN KIA LÀ,

CƠ QUAN PHÁT TRIỂN PHÁP

Tổ chức công nghiệp và thương mại Nhà nước có trụ sở tại PARIS XII, số 5, phố Roland Barthes, được đăng ký tại sổ đăng ký kinh doanh và các công ty Paris với số đăng ký B 775 665 599

đại diện cho CƠ QUAN PHÁT TRIỂN PHÁP là Ông Jean-Michel SEVERINO,
Tổng Giám đốc,

có đầy đủ tư cách và thẩm quyền được giao để thi hành việc này ,
theo nghị quyết số C20080224 ngày 1 tháng 10 năm 2008 của Hội đồng Quản trị của AFD,

dưới đây gọi tắt là «AFD»

ĐÃ ĐƯỢC THỎA THUẬN NHƯ SAU:

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU

Điều 1 : Định nghĩa	3
Điều 2 : Đối tượng của thoả ước và phân bổ vốn	4
Điều 3 : Thuế	4
Điều 4 : Điều kiện rót vốn	4
Điều 5 : Rót vốn	5
Điều 6 : Thể thức rót vốn	5
Điều 7 : Hoãn hoặc từ chối các đề nghị rót vốn	7
Điều 8 : Thời hạn - Huỷ bỏ	8
Điều 9 : Đấu thầu và ký hợp đồng	8
Điều 10 : Tuyên bố và cam kết	10
Điều 11 : Phí tổn phụ - Đăng ký	11
Điều 12 : Chọn địa chỉ	11
Điều 13 : Giải quyết tranh chấp	12
Điều 14 : Ngôn ngữ	13
Phụ lục I : Mô tả dự án hỗ trợ cho vay khu vực kinh tế tư nhân dành cho hệ thống Quỹ Tín dụng nhân dân	14
Phụ lục II : Ngân sách của hợp phần	16

MỞ ĐẦU

Dự án này nằm trong khuôn khổ các hoạt động hợp tác của Pháp với Việt Nam, được chứng thực bằng chữ ký của Ngài Hervé BOLOT, Đại sứ Pháp tại Việt Nam vào Thỏa ước này.

Các bên thống nhất rằng nghĩa vụ của mỗi bên được xác định bởi các quy định nêu dưới đây và trong phần Phụ lục, bộ phận không tách rời của Thỏa ước.

Theo đó, hai bên thỏa thuận như sau :

Điều 1 - Định nghĩa

Trong thoả ước này, thuật ngữ :

- «**Nhân viên nhà nước**» chỉ :

  - Bất cứ một người nào nắm giữ một nhiệm vụ nào đó về lập pháp, hành pháp, hành chính hoặc tư pháp (của Nhà nước của Bộ), cho dù người này được bổ nhiệm hoặc được bầu, thường trực hay không, được trả thù lao hay không và ở bất cứ cấp nào,
  - Bất cứ một người nào khác thực hiện một công vụ, kể cả cho một tổ chức công hoặc một doanh nghiệp nhà nước, hoặc tổ chức cung cấp dịch vụ công,
  - Bất cứ một người nào khác được xác định như Nhân viên Nhà nước trong qui định nội bộ của Bộ

- «**(Các) Phụ lục**» chỉ (các) phụ lục đính kèm Thỏa ước này.

- «**CCF**» chỉ Quỹ Tín dụng Trung ương, tổ chức tái cấp vốn trung ương của mạng lưới các Quỹ Tín dụng Nhân dân, người thụ hưởng khoản tài trợ này.

- «**Nghị định 131**» chỉ Nghị định số 131/2006/ND-CP của Chính phủ ban hành ngày 9/11/2006 về Quy chế quản lý và sử dụng nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức,

- «**Euro**» hoặc «**EUR**» chỉ đồng tiền châu Âu duy nhất của các nước thành viên Liên minh Kinh tế và Tiền tệ châu Âu trong đó có Pháp, và lưu hành hợp pháp ở các Quốc gia đó,

- «**Chính phủ**» chỉ Chính phủ Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam,

- «**PCF**» chỉ các Quỹ Tín dụng Nhân dân, tổ chức tài trợ của các Khách hàng Thụ hưởng.

- «**Kế hoạch đấu thầu**» chỉ kế hoạch đấu thầu do CCF lập và ít nhất trong kế hoạch cần nêu rõ (i) các hợp đồng cung cấp thiết bị, thi công và/hoặc dịch vụ cần thiết để thực hiện Dự án, trong khoảng thời gian tối thiểu là mười tám (18) tháng (tính từ khi bắt đầu thực hiện Dự án) và (ii) các phương pháp được đề xuất cho công tác đấu thầu (phương thức, ngày hạn nộp chào thầu, tên và địa chỉ của những người hoặc tổ chức cần liên hệ) và phải cho phép AFD thông báo trước cho Ban Hỗ trợ Phát triển của OCDE chậm nhất là 30 ngày lịch trước ngày bắt đầu nộp thầu (Khuyến nghị ngày 14 tháng 5 năm 2001 của Ban Hỗ trợ phát triển về tính chất không ràng buộc của Hỗ trợ phát triển chính thức).

- «**Khoản vay AFD**» chỉ khoản tài trợ theo hình thức cho vay trị giá 30 000 000 euro của AFD dành cho Chính phủ trong khuôn khổ thỏa ước CVN 6014 01 F.

- «**Dự án**» chỉ dự án hỗ trợ phát triển các hoạt động của hệ thống Quỹ tín dụng Nhân dân để tài trợ cho lĩnh vực tư nhân mà phần mô tả và chi phí được nêu ở phần Phụ lục,

- «**PMNES**» chỉ Kế hoạch cải thiện môi trường và xã hội,

- «**Khoản Viện trợ không hoàn lại**» chỉ khoản tài trợ dưới hình thức viện trợ không hoàn lại trị giá năm trăm ngàn euro (500 000) mà AFD dành cho Chính phủ trong khuôn khổ Thoả ước này.

Điều 2. – Đối tượng của thoả ước và phân bổ vốn

AFD dành cho Chính phủ và Chính phủ chấp thuận một Khoản Viện trợ không hoàn lại trị giá tối đa là năm trăm nghìn (500 000) euro.

Khoản Viện trợ không hoàn lại này được Chính phủ dành cho CCF.

Mọi khoản tiền nêu trong văn bản thoả ước này đều bằng euro, trừ trường hợp ghi rõ một loại tiền khác.

Vốn sẽ chỉ được phân bổ để tài trợ các chi phí liên quan tới Dự án, theo mô tả ở Phụ lục I và II.

Điều 3 – Thuế

Khoản Viện trợ chỉ được sử dụng để thực hiện Dự án, và không bao gồm các khoản thuế phát sinh khi thực hiện các dịch vụ thuộc Dự án.

Các nhà cung cấp dịch vụ tham gia thực hiện Dự án phải chấp hành các chế độ thuế theo quy định của pháp luật Việt Nam, và Hiệp định tránh đánh thuế hai lần giữa Pháp và Việt Nam.

Điều 4.- Điều kiện rót vốn

Lần rót vốn đầu tiên phụ thuộc vào việc thực hiện các điều kiện sau :

- Ký thỏa ước CVN6014 01 G liên quan đến Dự án ;
- Gửi cho AFD thành phần và tổ chức của ban dự án được quy định trong Phụ lục I và AFD thông qua tài liệu hướng dẫn thủ tục giải ngân;
- CCF xác nhận đã triển khai thủ tục chống rửa tiền và chống tài trợ cho khủng bố của CCF theo đúng khuyến cáo của GAFI, và nghĩa vụ không có quan hệ làm ăn với bất cứ người nào, tập đoàn nào hoặc thực thể nào nằm trong danh sách bị trừng phạt tài chính và thương mại đã được Liên hợp quốc, Liên minh châu Âu và Pháp thông qua;

Điều 5.- Rót vốn

Các yêu cầu rót vốn sẽ được Bộ gửi cho Giám đốc AFD Hà Nội, trên cơ sở những yêu cầu rót vốn được CCF gửi cho Bộ trước đó.

Vốn sẽ được rót cho CCF theo những điều kiện được quy định ở điều khoản "Thể thức rót vốn".

Trước khi gửi yêu cầu rót vốn đầu tiên, Bộ sẽ gửi cho AFD Hà Nội tên, chức danh cũng như mẫu chữ ký của người hoặc những người được uỷ quyền thay mình ký xác nhận các yêu cầu rót vốn.

Tương tự, CCF sẽ gửi cho AFD Hà Nội tên, chức danh cũng như mẫu chữ ký của người hoặc những người được uỷ quyền thay mình ký các tài liệu liên quan đến hồ sơ rót vốn.

Ngày hạn rót vốn được ấn định vào ngày 31 tháng 12 năm 2013. Được nêu rõ rằng đề nghị rót vốn cuối cùng phải được gửi tới AFD Hà Nội chậm nhất là mười lăm (15) ngày lịch trước ngày hạn này. Số tiền còn lại của khoản Viện trợ không được sử dụng vào ngày này đương nhiên sẽ bị huỷ.

Vốn sẽ được AFD rót vào bất kể tài khoản nào tại Hà Nội hay Paris được Bộ chỉ định vì việc này theo đúng các thể thức rót vốn nêu dưới đây. Một cách ngoại lệ, AFD có thể chấp thuận rằng vốn được rót tại bất kể địa điểm nào được thống nhất với AFD. Vốn sẽ được rót vào bất kể cơ quan tài chính hay tín dụng nào mà Bộ chỉ định tại địa điểm đó và với số tiền quy đổi, tại thời điểm rót vốn, sang đồng tiền được lưu hành hợp pháp tại nơi đó.

Điều 6 - Thể thức rót vốn –

Vốn sẽ được rót theo các điều kiện sau:

1/ Hoàn trả các chi phí đã được CCF thanh toán

Vốn sẽ được rót cho CCF theo yêu cầu của Bộ bằng nhiều lần rót liên tiếp và trên cơ sở giải trình các khoản chi tiêu mà CCF đã thanh toán. CCF phải gửi kèm theo các yêu cầu rót vốn của mình các chứng từ xác nhận rằng các khoản chi đã được thanh toán.

Các chứng từ giải trình như bản thanh toán, hoá đơn đã thanh toán có thể được trình dưới dạng bản sao được CCF xác nhận sao y bản chính và phải ghi rõ tham chiếu và ngày ra lệnh thanh toán.

Ngoài ra, AFD Hà Nội có thể yêu cầu CCF cung cấp bất cứ một tài liệu nào chứng tỏ rằng đầu tư tương ứng với các chi phí này đã được thực hiện.

2/ AFD rót vốn trực tiếp cho các nhà cung cấp dịch vụ

a) Bộ có thể yêu cầu AFD thực hiện rót tiền trực tiếp cho các nhà cung cấp dịch vụ tham gia thực hiện Dự án, thco đề nghị của CCF.

Bộ sẽ gửi tới AFD Hà Nội tất cả những chỉ dẫn cần thiết cho phép AFD thực hiện việc rót vốn trực tiếp như đã yêu cầu. Kèm theo những chỉ dẫn này, cần phải có các bản ghi nhớ, hóa đơn hoặc yêu cầu thanh toán đặt cọc. Các chứng từ này có thể được trình dưới dạng bản sao được CCF xác nhận sao y bản chính.

b) AFD hành động với tư cách được Bộ ủy quyền nên không bao giờ phải thẩm tra xem có cản trở nào nhất là về mặt pháp lý đối với việc rót vốn như đã yêu cầu. Tuy nhiên, AFD có quyền bác bỏ các yêu cầu rót vốn này nếu AFD biết có bất kể cản trở pháp lý nào.

c) Trong trường hợp các khoản đặt cọc được AFD thanh toán trực tiếp cho một nhà cung cấp dịch vụ trong khuôn khổ các hợp đồng được ký kết để thực hiện Dự án, CCF cam kết uỷ quyền cho AFD được hưởng phần hoàn trả tiền đặt cọc thuộc bảo lãnh ngân hàng, nếu AFD yêu cầu.

Ngoài ra, khi các hợp đồng được ký kết để thực hiện Dự án và được AFD tài trợ dự kiến phát hành bảo lãnh thực hiện hợp đồng cũng như một bảo lãnh thay thế nộp tiền bảo lãnh, CCF cam kết uỷ quyền cho AFD được hưởng các bảo lãnh ngân hàng này, nếu AFD yêu cầu.

3/ Tạm ứng liên tiếp

Một tài khoản bằng euro sẽ được CCF mở mang tên Dự án tại một tổ chức tín dụng hoạt động theo luật Việt Nam, do Bộ chỉ định với sự chấp thuận của AFD.

Trong mọi trường hợp, giá trị mỗi khoản chi được phân bổ vào tài khoản tạm ứng này không được vượt quá số tiền 20 000 EUR (hai mươi nghìn euro). Trong trường hợp chi quá số tiền này, CCF sẽ áp dụng thủ tục rót vốn trực tiếp cho các doanh nghiệp như được quy định tại phần 2°/ nêu trên.

AFD sẽ tài trợ đến 100% tổng số tiền không tính các loại thuế của các hợp đồng ký với các doanh nghiệp.

a) Rót khoản tạm ứng đầu tiên :

Một khoản tạm ứng đầu tiên với số tiền 200 000 EUR (hai trăm nghìn euro) sẽ được rót theo yêu cầu của Bộ, sau khi nhận được những chứng từ sau :

- Một yêu cầu rót vốn được ký bởi người được Bộ ủy quyền,
- Một yêu cầu rót vốn được ký bởi người được CCF ủy quyền,
- Một xác nhận tài khoản được mở theo tên Dự án của định chế tài chính hoặc tín dụng.

b) Rót vốn tái tạm ứng

Việc rót vốn tái tạm ứng ban đầu có thể được thực hiện theo yêu cầu của Bộ, với số tiền tối thiểu là 50% số tiền tạm ứng ban đầu và phải trình những chứng từ sau :

- Một yêu cầu rót vốn được ký bởi người được Bộ ủy quyền,
- Một yêu cầu rót vốn được ký bởi người được CCF ủy quyền,
- Một sao kê tài khoản do định chế tài chính và tín dụng nơi mở tài khoản lập,

- Một bản tổng hợp các khoản chi do CCF lập và xác nhận. Hình thức của bản tổng hợp này sẽ được xác định với sự thống nhất giữa AFD và CCF,
- Bản sao các xác nhận chi tiêu do cơ quan kiểm tra chi tiêu của Nhà nước lập.

Tổng số tiền của khoản Viện trợ được AFD rót theo thể thức tạm ứng không được vượt quá 500 000 EUR (năm trăm nghìn euro).

c) Chứng từ sử dụng vốn đã rót và chưa được sử dụng trước đó

Bộ cam kết trong thời hạn ngắn nhất gửi cho AFD các chứng từ sử dụng vốn đã rót và thanh toán những khoản chi tương ứng.

AFD có thể yêu cầu Bộ rót lại số tiền vốn chưa được giải trình đầy đủ hoặc không được giải trình trong thời hạn một năm sau Ngày hạn rót vốn.

Nếu không có đề xuất nào được thống nhất giữa Bộ và AFD, Bộ sẽ tiến hành việc rót lại khoản tiền này theo yêu cầu đầu tiên của AFD, trong thời hạn 30 ngày làm việc tiếp theo ngày gửi yêu cầu này.

4) Kiểm toán

Bộ cam kết sao cho :

- Việc sử dụng vốn được rót theo thể thức tài khoản tạm ứng liên tiếp cùng mọi phần vốn khác được rót trong khuôn khổ Thỏa ước này và các thỏa ước cấp các khoản tài trợ cho Dự án sẽ được kiểm toán hàng năm bởi một hoặc nhiều công ty kiểm toán được Bộ chỉ định với sự chấp thuận của AFD. Việc kiểm toán sẽ được tài trợ bằng vốn của Thỏa ước này.
- Theo yêu cầu của AFD (các chuyến công tác giám sát hoặc kiểm toán), CCF sẵn sàng cung cấp cho AFD các hồ sơ chứng từ thanh toán bao gồm :
    - Những hợp đồng đã ký kết, kèm theo thư không phản bác của AFD ;
    - Các hóa đơn đã thanh toán hoặc chứng từ thanh toán do các doanh nghiệp ký hợp đồng lập,
    - Những tài liệu xác nhận chi tiêu sẵn có.

Điều 7 : Hoãn hoặc từ chối các đề nghị rót vốn

AFD dành quyền hoãn và thậm chí từ chối mọi đề nghị rót vốn :

- nếu Bộ không tôn trọng bất kỳ một cam kết nào thuộc trách nhiệm của mình (i) trong khuôn khổ thoả ước này hoặc (ii) ở bất cứ một văn bản nào khác ký với AFD,
- nếu CCF không tôn trọng bất kể một trong những cam kết thuộc trách nhiệm của mình (i) trong khuôn khổ Thỏa ước này hoặc (ii) trong khuôn khổ bất kể một văn bản nào khác được ký kết khi thực hiện Dự án,
- nếu bất kể một cam kết nào của bên thứ ba đối với thoả ước này để thực hiện Dự án đã không được tôn trọng hay không được tôn trọng nữa,
- trong trường hợp CCF hoãn giải ngân trong khuôn khổ Dự án,
- nếu như hợp đồng hoặc các hợp đồng đã ký kết để thực hiện Dự án bị huỷ bỏ,

- nếu Dự án (cụ thể là trong quá trình đàm phán, ký kết và thực hiện hợp đồng được tài trợ bằng Khoản viện trợ không hoàn lại) để xảy ra Hành vi Tham nhũng, được xác định là việc hứa, tặng hoặc cho chính một nhân viên nhà nước, hoặc qua nhân viên đó để cho một người khác hoặc một thực thể khác, một cách trực tiếp hoặc gián tiếp bất cứ một quyền lợi nào không có cơ sở dưới bất kể hình thức nào để làm hoặc không làm một việc khi thi hành công vụ của mình hay việc một nhân viên nhà nước đòi hoặc chấp nhận một cách trực tiếp hoặc gián tiếp cho chính bản thân mình hoặc cho một người khác hoặc một thực thể khác bất cứ một quyền lợi nào không có cơ sở dưới bất kể hình thức nào để làm hoặc không làm một việc khi thi hành công vụ của mình.

- trong trường hợp tài trợ bằng nguồn Viện trợ các vật tư hay lĩnh vực cấm vận của Liên hiệp quốc, Liên minh châu Âu hoặc Pháp.

Ngoài ra, AFD dành quyền từ chối mọi đề nghị giải ngân liên quan tới một hay nhiều doanh nghiệp tham gia thực hiện Dự án nằm trong danh sách cấm vận hay khủng bố của Liên hiệp quốc, Liên minh châu Âu hay của Pháp.

Điều 8 - Thời hạn - Huỷ bỏ

a) Các điều khoản của Thoả ước này sẽ có hiệu lực trong một khoảng thời gian là 10 năm kể từ ngày ký,

b) AFD dành quyền hủy bỏ Thỏa ước này mà không cần bất cứ thủ tục đặc biệt nào trong trường hợp việc đáp ứng các điều kiện giải ngân không được thực hiện trong thời hạn mười tám tháng kể từ ngày ký Thỏa ước Viện trợ này.

c) Hơn nữa, AFD dành quyền hủy bỏ Thỏa ước này trong trường hợp Bộ, hay CCF không tôn trọng bất kể cam kết nào với AFD, trong khuôn khổ Thỏa ước này hoặc bất cứ một văn bản nào khác.

d) AFD dành quyền hủy bỏ Thỏa ước này trong trường hợp xảy ra một trong những trường hợp nêu tại điều "Hoãn và từ chối các đề nghị rót vốn" mà hai bên không thể đạt ý kiến thống nhất bằng hòa giải.

Bộ sẽ được AFD thông báo bằng thư bảo đảm về việc này và cam kết theo yêu cầu của AFD và vì lý do không tôn trọng (các) cam kết nêu trên, sẽ hoàn trả lại phần vốn của khoản Viện trợ có liên quan tới toàn bộ các bất đồng.

Điều 9 – Đấu thầu và ký hợp đồng -

Trong quá trình đấu thầu và ký kết hợp đồng liên quan tới việc thực hiện Dự án, Bộ sẽ có những biện pháp cần thiết để CCF cam kết :

(1) Tôn trọng các nguyên tắc tạo ra sự cạnh tranh và minh bạch theo chuẩn mực được quốc tế công nhận và được Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OCDE) và Công ước của Liên Hiệp quốc khuyến cáo liên quan đến hoạt động chống tham nhũng, đấu thầu và ký kết hợp đồng, nhất là trong việc thông báo và sơ tuyển các nhà cung cấp, nội dung và việc công bố hồ sơ mời thầu, xét thầu và chọn nhà thầu.

f) Thu xếp trong những điều kiện mà AFD đánh giá là thoả đáng, để tài trợ tất cả các chi phí không nằm trong Khoản Viện trợ, bao gồm cả khoản bội chi có thể có so với dự kiến,
g) Thông báo cho AFD mọi quyết định hoặc sự kiện có ảnh hưởng đáng kể tới tổ chức, thực hiện và hoạt động của dự án (nếu có), và nhất là mọi sửa đổi về cân đối tài chính của Dự án, việc thực hiện dự án về kỹ thuật cũng như bối cảnh chung hoặc bối cảnh ngành của Dự án.
h) Gửi cho AFD các báo cáo bán niên thực hiện dự án về kỹ thuật và tài chính trong thời hạn hai tháng sau khi kết thúc kỳ bán niên liên quan.
i) Gửi cho AFD một báo cáo chung về thực hiện dự án, trong thời hạn sáu tháng sau khi kết thúc Dự án.
j) Cho phép AFD thực hiện các chuyến công tác theo dõi và kiểm toán, với mục đích đánh giá các điều kiện thực hiện và khai thác Dự án. Do vậy, CCF cam kết đón tiếp các đoàn công tác mà định kỳ và điều kiện thực hiện trên cơ sở giám sát từ xa hay tại chỗ, sẽ được AFD xác định sau khi tham khảo ý kiến của CCF.
k) uỷ quyền cho AFD, nếu AFD yêu cầu, các bồi thường bảo hiểm được đăng ký, nếu có, bởi các doanh nghiệp tham gia thực hiện Dự án vì lợi ích của CCF.

Ngoài ra, Bộ cam kết sao cho CCF sẽ thông báo cho AFD về mọi công trình liên quan có thể ảnh hưởng tới những hoạt động dự kiến của Dự án, trước khi thực hiện các công trình này.

Mặt khác, để khuyến khích phát triển bền vững, các bên thống nhất rằng cần phải khuyến khích việc tôn trọng các chuẩn mực môi trường và xã hội của quốc tế và quốc gia về bảo vệ môi trường và quyền lao động áp dụng tại nước của CCF, trong đó có những công ước cơ bản của Tổ chức Lao động Quốc tế (OIT) và những công ước quốc tế về bảo vệ môi trường.

CCF sẽ phải thường xuyên tôn trọng các chuẩn mực về xã hội và môi trường trong khi thực hiện các hoạt động của mình.

Theo đó, CCF cam kết áp dụng phương thức của mình để khống chế rủi ro môi trường và xã hội của các dự án mà CCF tài trợ, và hàng năm, cứ đến ngày ký thỏa ước này, sẽ gửi cho AFD báo cáo bán niên theo dõi việc triển khai phương thức này trong khuôn khổ của Dự án.

Điều 11 - Phí tổn phụ - Đăng ký

Những chi phí được coi là phí tổn phụ mà CCF phải chi trả là :
- Tiền hoa hồng hay chi phí liên quan tới việc chuyển vốn từ Paris tới bất cứ địa điểm nào khác được thỏa thuận với AFD trong trường hợp CCF hoàn lại vốn cho AFD do sử dụng sai, giải trình không đầy đủ hay sử dụng trái phép;
- Phí đăng ký Khoản viện trợ nếu có tại Việt Nam.

Điều 12 - Chọn địa chỉ-

Để thi hành các điều khoản và điều kiện của Thỏa ước này, các bên chọn địa chỉ như sau:

- AFD tại Hội sở tại Paris
(RCS Paris n°B775 665 599)
Số 5, phố Roland Barthes, 75598 Paris cedex 12
Fax : 01 44 87 99 39, Điện thoại : 01 53 44 31 31

- Bộ Tài chính tại Hà Nội,
  Số 28 Trần Hưng Đạo, Hà Nội - Việt Nam
  Fax: 04 22 20 80 20, Điện thoại : 04 22 20 28 28

đây là những địa điểm mà mọi văn bản thủ tục được chuyển tới sẽ có giá trị.

Điều 13- Giải quyết tranh chấp -

Mọi tranh chấp nảy sinh từ Thỏa ước sẽ được giải quyết thông qua con đường hòa giải. Trong trường hợp không thể hòa giải trong thời hạn tối đa là 3 tháng, mọi tranh chấp sẽ được giải quyết dứt điểm theo Quy định về hòa giải và trọng tài của Phòng Thương mại Quốc tế Paris có hiệu lực vào ngày áp dụng thủ tục này, bởi một hoặc nhiều trọng tài viên được chỉ định theo quy định này.

Điều 14 – Ngôn ngữ

Các bản gốc của Thoả ước này được lập và được ký bằng tiếng Pháp và tiếng Việt và đều có hiệu lực ngang nhau.

Làm thành sáu bản gốc
(ba bản tiếng Pháp, ba bản tiếng Việt)

tại Hà Nội, ngày 12 tháng 11 năm 2009

Thay mặt Bộ
Ông Nguyễn Công Nghiệp
Thứ trưởng Thứ nhất Bộ Tài chính

Thay mặt AFD
Ông Jean-Michel SEVERINO
Tổng Giám đốc AFD

Đồng ký kết bởi Ngài Hervé BOLOT, Đại sứ Pháp tại Việt Nam

Phụ lục I – Mô tả dự án hỗ trợ cho vay khu vực kinh tế tư nhân dành cho hệ thống Quỹ Tín dụng nhân dân

1. GIỚI THIỆU CHUNG

Mục đích :

Dự án nhằm mục đích ưu tiên phát triển đầu tư cho khu vực nông thôn, một khu vực kinh tế trọng tâm của nền kinh tế Việt Nam.

Những mục tiêu chuyên biệt

Các mục tiêu chuyên biệt của Dự án là (i) hỗ trợ phát triển mạnh mẽ các hoạt động của các Quỹ Tín dụng Nhân dân - PCFs, (ii) hỗ trợ các PCF mở rộng cấp tín dụng trung và dài hạn và (iii) tham gia vào hoạt động tăng cường năng lực của mạng lưới.

Thành phần tham gia và phương thức thực hiện

Mạng lưới PCF là một mạng lưới ngân hàng tương hỗ có quy mô nhỏ, hoạt động trong khu vực nông thôn. Việc hình thành mạng lưới này đã được Mạng lưới Desjardins của Canada hỗ trợ rất nhiều. Nhìn chung, các PCF được thành lập theo sáng kiến của những người nông dân nhằm cung cấp một loại dịch vụ ngân hàng (gửi và cho vay ngắn hạn, thuộc loại tín dụng vi mô) cho các khách hàng hội viên trong vùng nông thôn không được hưởng dịch vụ của các nhóm ngân hàng quốc doanh (nhất là NHNN&PTNT-Agribank và Ngân hàng Chính sách Xã hội - NHCSXH). Hiện nay, mạng lưới có khoảng gần 1000 đơn vị nằm ở hầu hết các tỉnh của Việt Nam. Thị trường của mạng lưới còn hạn chế (chiếm 1,9% tín dụng được cấp trên phạm vi cả nước), nhưng cũng có tới 1,2 triệu người thụ hưởng tính đến cuối 2007.

Người thụ hưởng đầu tiên của Dự án AFD sẽ là Quỹ Tín dụng Trung ương (CCF), là tổ chức tái cấp vốn cho mạng lưới tương hỗ các PCF.

Nhóm đang trong giai đoạn phát triển bao gồm cả Hiệp hội Quỹ Tín dụng Nhân dân làm đầu mối liên kết và chỉ đạo mạng lưới theo cách của các mạng lưới tương hỗ khác tương tự.

Nội dung của Dự án

Dự án bao gồm một khoản vay ưu đãi có bảo lãnh của Chính phủ trị giá 30 triệu euro dành cho Bộ Tài chính Việt Nam. Bộ Tài chính cho CCF vay lại vốn.

Vốn này sẽ được CCF cho các PCF vay lại để tài trợ cho các khoản vay đầu tư trung và dài hạn dành cho các doanh nghiệp và các chủ thầu tư nhân trong khu vực nông thôn. Vốn của hợp phần đầu tiên sẽ cho các PCF vay lại theo các tiêu chí lựa chọn được quy định tại phần phụ lục của thỏa ước CVN 6014 01 liên quan đến khoản tài trợ này.

Dự án còn bao gồm cả một hợp phần tăng cường năng lực các PCF, được tài trợ bằng một khoản viện trợ không hoàn lại. Khoản viện trợ không hoàn lại là đối tượng của khoản tài trợ này, dành cho hoạt động tăng cường năng lực của các PCF trong việc phân tích rủi ro và phát triển hoạt động cho vay trung và dài hạn.

2. CÁC HỢP PHẦN CỦA DỰ ÁN

1.1. Các khóa đào tạo

- **Đối tượng :**
Cán bộ tín dụng của CCF và cán bộ tín dụng của các PCF thụ hưởng vốn của hợp phần 1 của dự án AFD.
- **Phương pháp áp dụng:**
  1. Xác định các nhu cầu
  2. Chuẩn bị các phương tiện hỗ trợ đào tạo
  3. Triển khai các đợt đào tạo
- **Chủ đề dự kiến** :
  1. Đào tạo phân tích tài chính
  2. Đào tạo phân tích rủi ro tín dụng.

1.2. Các chuyến thăm quan học tập

- **Đối tượng** :
Lãnh đạo của CCF và các PCF.

1.3 Các nghiên cứu
- Đánh giá
- Các chuyến công tác tư vấn

1.4. Triển khai

Hợp phần đào tạo của dự án được tài trợ bằng khoản tài trợ này có thể được mạng lưới CCF/PCF trực tiếp triển khai, chủ yếu dựa vào các trung tâm đào tạo của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Một khả năng khác có thể sẽ là phối hợp hoạt động đào tạo này với các hoạt động đào tạo đã được một/nhiều nhà tài trợ khác triển khai tại mạng lưới, hoặc nếu được thì sẽ ủy quyền cho nhà tài trợ đó toàn bộ hoạt động quản lý của hợp phần.

3. HƯỚNG DẪN THỦ TỤC VÀ GIẢI NGÂN

Ngoài thỏa ước mở tín dụng được ký giữa AFD và Chính phủ, một tài liệu hướng dẫn thủ tục và giải ngân sẽ được soạn thảo để giới thiệu cụ thể thể thức triển khai thực hiện Dự án.

4. BAN DỰ ÁN

Một ban dự án sẽ được thành lập để đảm nhiệm công tác triển khai và theo dõi dự án. Ban này sẽ bao gồm một cán bộ phụ trách các Vấn đề về Môi trường và Xã hội của Dự án. Việc thành lập ban dự án là một điều kiện giải ngân lần đầu của hai khoản tài trợ của Dự án.

Phụ lục II : Ngân sách của hợp phần

Để tham khảo, việc sử dụng Khoản viện trợ không hoàn lại của AFD được dự kiến như sau :

Tên hạng mục	Số tiền (EUR)
A. Đào tạo	285 000
1. Đào tạo phân tích tài chính	144 400
2. Đào tạo phân tích rủi ro tín dụng	140 600
B. Thăm quan học tập	95 000
C. Nghiên cứu	95 000
D. Dự phòng (5%)	25 000
TỔNG	**500 000**

PROJET D'APPUI AU SYSTEME DES PEOPLE'S CREDIT FUNDS POUR LE FINANCEMENT DU SECTEUR PRIVE

CONVENTION

CVN 6014 02 G

CONVENTION DE FINANCEMENT
RELATIVE AU PROJET D'APPUI AU SYSTEME DES PEOPLE'S CREDIT FUNDS POUR LE FINANCEMENT DU SECTEUR PRIVE

N° CVN 6014 02 G

ENTRE :

- Le MINISTERE DES FINANCES,

  agissant au nom et pour le compte du GOUVERNEMENT DE LA REPUBLIQUE SOCIALISTE DU VIETNAM,

  représenté par Monsieur NGUYEN Cong Nghiep,
  son Premier Vice-Ministre,

  agissant ès qualités en conformité des pouvoirs qui lui ont été conférés à cet effet,

  (ci-après le « Ministère »)

D'UNE PART,

ET

- L'AGENCE FRANCAISE DE DEVELOPPEMENT,

  Etablissement public industriel et commercial dont le siège est à PARIS XII°-, 5, rue Roland Barthes Immatriculé au registre du commerce et des sociétés de Paris sous le numéro B 775 665 599

  représentée par Monsieur Jean-Michel SEVERINO,
  son Directeur Général,

  agissant ès qualités et en vertu des pouvoirs qui lui ont été conférés à cet effet, en conformité de la résolution n° C20080224 du Conseil d'Administration de ladite Agence en date du 1er octobre 2008,

  Ci-après l'« AFD »

D'AUTRE PART,

IL A ETE CONVENU CE QUI SUIT :

TABLE DES MATIERES

PREAMBULE **3**

ARTICLE 1 - DEFINITIONS 3
ARTICLE 2- OBJET DE LA CONVENTION ET AFFECTATION DES FONDS - 4
ARTICLE 3- TAXES ET IMPOTS - 4
ARTICLE 4 - CONDITIONS SUSPENSIVES AU VERSEMENT DES FONDS - 4
ARTICLE 5 - VERSEMENT DES FONDS – 5
ARTICLE 6 - MODALITES DE VERSEMENT DES FONDS- 5
ARTICLE 7 - AJOURNEMENT OU REJET DES DEMANDES DE VERSEMENT - 7
ARTICLE 8 - DUREE - RESILIATION - 8
ARTICLE 9 - ATTRIBUTION ET PASSATION DES MARCHES 8
ARTICLE 10 - DECLARATIONS ET ENGAGEMENTS – 10
ARTICLE 11 - FRAIS ACCESSOIRES - ENREGISTREMENT - 11
ARTICLE 12 - ELECTION DE DOMICILE - 11
ARTICLE 13 - REGLEMENT DES DIFFERENDS - 12
ARTICLE 14 - LANGUE 13

Annexe I – Description du Projet d'appui au système des People's Credit Funds pour le financement du secteur privé **14**

Annexe II – Budget de la composante **16**

c) Justificatifs de l'utilisation des fonds versés et non utilisés précédemment

Le Ministère s'engage à remettre à l'AFD, dans les plus brefs délais, les justificatifs de l'utilisation des fonds versés et du paiement des dépenses correspondantes.

L'AFD pourra demander au Ministère le reversement du montant des fonds insuffisamment justifiés ou non justifiés dans un délai d'un an après la Date Limite de Versement des Fonds.

A défaut d'autres propositions agrées entre le Ministère et l'AFD, le Ministère procèdera à ce remboursement à la première demande écrite de l'AFD, dans un délai de 30 jours ouvrés suivant la date d'envoi de cette demande écrite.

4°/ Audit

Le Ministère s'engage à ce que :

- l'utilisation des fonds versés sous forme d'avances ainsi que tous autres fonds versés au titre de la Convention et des conventions octroyant les concours destinés au financement du Projet, fasse l'objet d'audits annuels, réalisés par un ou plusieurs cabinets d'audit désigné par le Ministère avec l'agrément de l'AFD, financés par les fonds de la présente Convention.
- le CCF tienne à la disposition de l'AFD, à sa demande (mission de supervision ou mission d'audit) tous les dossiers justificatifs de paiement comprenant :

  - ➢ les marchés signés, accompagnés de la lettre de non-objection de l'AFD,
  - ➢ les factures acquittées ou mémoires de paiement émises par les entreprises signataires des marchés,
  - ➢ les documents disponibles de certification des dépenses.

Article 7 - Ajournement ou rejet des demandes de versement -

L'AFD se réserve le droit d'ajourner et même de rejeter définitivement toute demande de versement :

- si le Ministère ne respectait pas l'un quelconque des engagements mis à sa charge (i) au titre de la présente Convention ou (ii) au titre de tout autre acte signé avec l'AFD,

- si le CCF ne respectait pas l'un quelconque des engagements mis à sa charge (i) au titre de la présente Convention ou (ii) au titre de tout autre acte conclu dans le cadre de la réalisation du Projet,

- si l'un quelconque des engagements pris par un tiers à la présente convention pour la réalisation du Projet n'était pas ou plus respecté,

- en cas de suspension des paiements par le CCF au titre du Projet,

- si le ou les contrats signés pour la réalisation du Projet étai(en)t résilié(s),

- si le Projet (notamment lors de la négociation, de la passation et de l'exécution de contrats financés au moyen de la Subvention) a donné lieu à un Acte de Corruption, défini comme le fait de promettre, d'offrir ou d'accorder à un Agent Public, directement ou indirectement, un avantage indu de toute nature, pour lui-même ou pour une autre personne ou entité, afin qu'il accomplisse ou s'abstienne d'accomplir un acte dans l'exercice de ses fonctions officielles ; et le fait pour un Agent Public de solliciter ou d'accepter, directement ou indirectement, un avantage indu de toute nature, pour lui-même ou pour une autre

personne ou entité, afin d'accomplir ou de s'abstenir d'accomplir un acte dans l'exercice de ses fonctions officielles..

- en cas de financement au moyen de la Subvention de matériels ou de secteurs sous embargo des Nations Unies, de l'Union Européenne ou de la France.

En outre, l'AFD se réserve le droit de rejeter toute demande de versement afférente à une ou plusieurs entreprises participant à la réalisation du Projet qui s'avèrerait figurer sur les listes des Nations Unies, de l'Union Européenne ou de la France en matière d'embargo et de lutte contre le terrorisme.

Article 8 - Durée - Résiliation -

a) Les dispositions de la présente convention resteront en vigueur pour une durée de 10 ans à compter de sa signature.

b) L'AFD se réserve le droit de résilier la présente convention sans formalité particulière dans le cas où la levée des conditions suspensives ne serait pas intervenue dans le délai de dix-huit mois à compter de la date de signature de la présente convention de Subvention.

c) De plus, l'AFD se réserve la faculté de résilier la présente convention dans tous les cas où le Ministère, ou le CCF ne respecterait plus l'un quelconque de ses engagements envers l'AFD, soit aux termes de la présente convention, soit aux termes de tout autre acte,

d) L'AFD se réserve la faculté de résilier la présente convention dans le cas où l'un des événements visés à l'article "Ajournement ou rejet des demandes de versement" se réaliserait et où un accord à l'amiable ne pourrait être trouvé.

Le Ministère en sera informé par lettre recommandée de l'AFD et, à la demande de cette dernière, et en raison de ce (ou de ces) manquements, lui reversera la partie des fonds de la Subvention afférente à l'ensemble des désaccords.

Article 9 - Attribution et passation des marchés

Lors de la passation et de l'attribution des marchés relatifs à la réalisation du Projet, le Ministère prendra les mesures nécessaires pour que le CCF s'engage :

(1) A observer les principes de mise en concurrence et de transparence, dans le respect des normes internationalement reconnues et recommandées par l'OCDE et par la Convention des Nations Unies contre la corruption, pour l'attribution et la passation des marchés, notamment en ce qui concerne l'information et la présélection des fournisseurs, le contenu et la publication des dossiers d'appel d'offres, l'évaluation des offres et l'attribution des marchés.

(2) A confier les marchés pour l'exécution des travaux ou des prestations de services nécessaires à la réalisation du Projet à des entreprises présentant des garanties à tous égards suffisantes quant à leur aptitude à les mener à bien. Aucune exception résultant des contrats au titre des marchés conclus ne pourra être opposée à l'AFD.

(3) A faire ses meilleurs efforts pour introduire dans les dossiers d'appel d'offres qui seront utilisés dans le cadre de la réalisation du Projet une clause tendant à favoriser l'emploi de la main d'œuvre locale non

Le Projet comprend également une composante de renforcement de capacités des PCFs financée par une subvention, qui fait l'objet du présent concours, et destinée à renforcer leurs compétences dans l'analyse de risque et le développement de cette nouvelle activité de crédit à moyen-long terme.

2. COMPOSANTES DU PROJET

1.1. Cycles de formation :

– **Public visé :**
Agents de crédit du CCF et agents de crédit des PCFs bénéficiaires des fonds de la première composante du projet de l'AFD.

– **Méthode utilisée :**
1. Identification des besoins
2. Préparation des supports de formation
3. Mise en œuvre des formations

– **Thèmes prévus :**
1. Formation en analyse financière
2. Formation en analyse de risque de crédit

1.2. Voyages d'étude :

– **Public visé :**
Dirigeants du CCF et des PCFs.

1.3. Etudes
- Evaluations
- Missions de conseil

1.4. Mise en œuvre :

La composante formation du Projet financée par le présent concours, pourra être mise en œuvre directement par le réseau CCF/PCFs, en s'appuyant notamment sur les centres de formation de la Banque d'État du Vietnam. Une autre possibilité serait de coordonner la présente action de formation avec celles déjà mises en œuvre par un/des autres bailleurs auprès du réseau et le cas échéant, de déléguer audit bailleur, la totalité de la gestion de la composante.

3. GUIDE DE PROCÉDURE ET DÉCAISSEMENT

En sus des conventions qui seront signées entre l'AFD et le Gouvernement, un guide de procédure et de décaissement sera rédigé afin de préciser les modalités de mise en œuvre opérationnelle du Projet.

4. COMITÉ DE PROJET

Un comité de projet sera constitué afin d'en assurer la mise en place et le suivi. Il comprendra un responsable des Enjeux Environnementaux et Sociaux du Projet. Sa constitution constitue une condition suspensive au premier versement des deux concours du Projet.

Annexe II – Budget de la composante

A titre indicatif, l'utilisation de la Subvention AFD pourra être la suivante :

Libellé	Montant (EUR)
A Formations	**285 000**
1 Formation à l'analyse financière	144 400
2 Formation à l'analyse de risque crédit	140 600
B. Voyages d'étude	**95 000**
C. Etudes	**95 000**
D. Réserve (5%)	**25 000**
TOTAL	**500 000**